

**THÔNG BÁO
TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ NĂM 2016 (ĐỢT 2)**

**Theo Đề án đào tạo giảng viên có trình độ tiến sĩ cho các trường đại học, cao đẳng
giai đoạn 2010-2020 (Đề án 911)**

Căn cứ Quyết định số 911/QĐ-TTg ngày 17 tháng 6 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Đào tạo giảng viên có trình độ tiến sĩ cho các trường đại học, cao đẳng giai đoạn 2010 – 2020” (gọi tắt là Đề án 911);

Căn cứ Thông tư số 35/2012/TT-BGDDT ngày 12 tháng 10 năm 2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định đào tạo trình độ tiến sĩ theo Đề án “Đào tạo giảng viên có trình độ tiến sĩ cho các trường đại học, cao đẳng giai đoạn 2010 – 2020”;

Căn cứ Thông tư số 130/2013/TTLT-BTC-BGDDT ngày 19 tháng 9 năm 2013 của Bộ Tài chính và Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn chế độ tài chính thực hiện Quyết định số 911/QĐ-TTg ngày 17 tháng 6 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về Đề án “Đào tạo giảng viên có trình độ tiến sĩ cho các trường đại học, cao đẳng giai đoạn 2010 - 2020”;

Căn cứ Quyết định số 5339/QĐ-BGDDT ngày 25 tháng 10 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc giao nhiệm vụ đào tạo trình độ tiến sĩ theo Đề án đào tạo giảng viên có trình độ tiến sĩ cho các trường đại học, cao đẳng giai đoạn 2010 – 2020;

Căn cứ Quyết định số 168/QĐ-BGDDT ngày 20 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc giao nhiệm vụ đào tạo trình độ tiến sĩ theo Đề án đào tạo giảng viên có trình độ tiến sĩ cho các trường đại học, cao đẳng giai đoạn 2010 – 2020;

Trường Đại học Cần Thơ thông báo tuyển sinh đào tạo trình độ tiến sĩ ở trong nước năm 2016 (đợt 2) theo Đề án 911 như sau:

1. Đối tượng tuyển sinh:

1.1. Giảng viên (biên chế hoặc hợp đồng) của các đại học, học viện có đào tạo đại học, trường đại học và cao đẳng.

1.2. Nghiên cứu viên đang làm việc tại các Viện nghiên cứu khoa học; những người có năng lực và trình độ chuyên môn giỏi đang làm việc ngoài nhà trường, có nguyện vọng và cam kết làm giảng viên tại các trường đại học, cao đẳng sau khi được đào tạo (có cam kết với đơn vị tiếp nhận).

1.3. Người mới có bằng tốt nghiệp thạc sĩ và bằng tốt nghiệp đại học chính quy (thời gian tính từ ngày tốt nghiệp đại học/thạc sĩ đến ngày dự tuyển là 12 tháng) có nguyện vọng và cam kết trở thành giảng viên trường đại học, cao đẳng sau khi được đào tạo (có cam kết với đơn vị tiếp nhận).

2. Vùng tuyển sinh: tuyển sinh trong cả nước.

3. Hình thức tuyển sinh: xét tuyển.

4. Danh mục ngành đúng, ngành phù hợp và ngành gần (Phụ lục đính kèm).

2

5. Ngành tuyển sinh theo Đề án 911:

T T	Chuyên ngành	Mã ngành	Chỉ tiêu	Hình thức kiểm tra và đánh giá thí sinh
1	Bảo vệ thực vật	62620112	05	
2	Bệnh lý học và chữa bệnh vật nuôi	62640102	05	
3	Chăn nuôi	62620105	05	
4	Khoa học cây trồng	62620110	05	
5	Khoa học đất	62620103	05	
6	Kinh tế nông nghiệp	62620115	05	
7	Môi trường đất và nước	62440303	05	
8	Nuôi trồng thuỷ sản	62620301	05	
9	Quản trị kinh doanh	62340102	05	
10	Vi sinh vật học	62420107	05	Thí sinh trình bày bài luận về dự định nghiên cứu và kế hoạch thực hiện trước Tiểu ban chuyên môn

Lưu ý: Chỉ tiêu tuyển sinh có thể thay đổi tùy thuộc vào số lượng đăng ký dự thi cụ thể của từng ngành.

6. Thời gian và hình thức đào tạo:

a) Thời gian đào tạo trình độ tiến sĩ đối với người đã có bằng thạc sĩ là 3 năm (36 tháng); đối với người có bằng tốt nghiệp đại học là 4 năm (48 tháng) tập trung liên tục.

b) Trường hợp nghiên cứu sinh không học tập trung liên tục và được Trường chấp nhận thì chương trình đào tạo và nghiên cứu của nghiên cứu sinh phải có tổng thời gian học và nghiên cứu như quy định, trong đó có ít nhất 12 tháng tập trung liên tục tại Trường để thực hiện đề tài nghiên cứu.

Nếu kết quả học tập các học phần và chuyên đề đạt loại giỏi và ngoại ngữ đạt cấp độ C1 (5/6) theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam sẽ được xét hỗ trợ kinh phí đi dự hội nghị quốc tế hoặc đi thực tập, nghiên cứu ngắn hạn ở nước ngoài.

7. Điều kiện dự tuyển:

Người dự tuyển theo Đề án 911 phải đáp ứng các điều kiện sau:

7.1. Có bằng thạc sĩ bằng tốt nghiệp đại học hệ chính quy phù hợp với chuyên ngành đăng ký dự tuyển. Các đối tượng quy định tại mục 1.2 và 1.3 phải có bằng tốt nghiệp thạc sĩ và bằng tốt nghiệp đại học chính quy loại khá trở lên; có bằng tốt nghiệp đại học chính quy loại giỏi trở lên; có bằng tốt nghiệp đại học chính quy loại khá trở lên thuộc chương trình tiên tiến hoặc kỹ sư chất lượng cao hoặc cử nhân tài năng.

Những trường hợp bằng tốt nghiệp đại học hoặc bằng thạc sĩ do cơ sở giáo dục nước ngoài đào tạo tại Việt Nam cấp phải thực hiện theo Quyết định 77/2007/QĐ-BGDĐT ngày 20 tháng 12 năm 2007 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về trình tự, thủ tục công nhận văn bằng của người Việt Nam do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp.

7.2. Có phẩm chất đạo đức tốt, đủ sức khỏe để học tập, cam kết sau khi tốt nghiệp phục vụ tại trường đã cử đi học (hoặc trường đã có văn bản đồng ý tiếp nhận sau khi tốt nghiệp đối với người chưa là giảng viên nêu tại điểm 1.2 và 1.3).

7.3. Không quá 45 tuổi (tính đến thời điểm xét tuyển). 

7.4. Có 1 bài luận về dự định nghiên cứu, trong đó trình bày rõ ràng đề tài hoặc lĩnh vực nghiên cứu, lý do lựa chọn lĩnh vực nghiên cứu, mục tiêu và mong muốn đạt được, lý do lựa chọn Trường; kế hoạch thực hiện trong từng thời kỳ của thời gian đào tạo; những kinh nghiệm, kiến thức, sự hiểu biết cũng như những chuẩn bị của thí sinh trong vấn đề hay lĩnh vực dự định nghiên cứu; đề xuất người hướng dẫn (*theo mẫu qui định*).

7.5. Có 2 thư giới thiệu của hai nhà khoa học có chức danh khoa học như giáo sư, phó giáo sư hoặc học vị tiến sĩ cùng chuyên ngành; hoặc 1 thư giới thiệu của một nhà khoa học có chức danh khoa học hoặc học vị tiến sĩ cùng chuyên ngành và 1 thư giới thiệu của thủ trưởng đơn vị công tác của thí sinh. Những người giới thiệu này cần có ít nhất 6 tháng công tác hoặc cùng hoạt động chuyên môn với thí sinh. Thư giới thiệu phải có những nhận xét, đánh giá về năng lực và phẩm chất của người dự tuyển, cụ thể: a) Phẩm chất đạo đức, đặc biệt đạo đức nghề nghiệp; b) Năng lực hoạt động chuyên môn; c) Phương pháp làm việc; d) Khả năng nghiên cứu; đ) Khả năng làm việc theo nhóm; e) Điểm mạnh và yếu của người dự tuyển; g) Triển vọng phát triển về chuyên môn; h) Những nhận xét khác và mức độ ủng hộ, giới thiệu thí sinh làm NCS (*theo mẫu qui định*).

7.6. Về ngoại ngữ: có đủ *năng lực ngoại ngữ để nghiên cứu, học tập trong và ngoài nước; tham gia hội nghị, hội thảo quốc tế; công bố quốc tế các kết quả nghiên cứu*. Cụ thể, người dự tuyển phải có một trong các chứng chỉ hoặc văn bằng ngoại ngữ sau đây:

- a) Chứng chỉ ngoại ngữ tương đương cấp độ B1 hoặc 3/6 trở lên theo Khung tham khảo Châu Âu chung về ngoại ngữ trong thời hạn 2 năm tính đến ngày dự tuyển nghiên cứu sinh, do một trung tâm khảo thí quốc tế có thẩm quyền hoặc một trường đại học trong nước đào tạo ngành ngoại ngữ tương ứng trình độ đại học cấp theo khung năng lực tương đương cấp độ B1;
- b) Bằng tốt nghiệp đại học hoặc bằng thạc sĩ được đào tạo ở nước ngoài;
- c) Bằng tốt nghiệp đại học ngành ngoại ngữ;

7.7. Có công văn cử đi dự tuyển đào tạo trình độ tiến sĩ theo Đề án 911 của trường quản lý người dự tuyển (hoặc trường ký hợp đồng cam kết tuyển dụng làm giảng viên sau khi tốt nghiệp).

8. Hồ sơ đăng ký dự tuyển

- Phiếu đăng ký dự tuyển (*01 bản chính theo mẫu*);
- Bằng tốt nghiệp đại học (*01 bản sao có thi thực hoặc bản copy có mang theo bản gốc*);
- Bằng tốt nghiệp thạc sĩ (*01 bản sao có thi thực hoặc bản copy có mang theo bản gốc*);
- Bằng điểm đại học (*01 bản sao có thi thực hoặc bản copy có mang theo bản gốc*);
- Bằng điểm thạc sĩ (*01 bản sao có thi thực hoặc bản copy có mang theo bản gốc*);
- Lý lịch cá nhân (*01 bản chính theo mẫu, có đóng dấu giáp lai ảnh*);
- Lý lịch khoa học (*01 bản chính theo mẫu*);
- Chứng minh nhân dân (*01 bản sao có thi thực hoặc bản copy có mang theo bản gốc*);
- Giấy khai sinh (*01 bản sao có thi thực hoặc bản copy có mang theo bản gốc*);
- Chứng chỉ ngoại ngữ (*01 bản sao có thi thực hoặc bản copy có mang theo bản gốc*);
- Phong bì có dán tem ghi rõ địa chỉ của thí sinh (*02 phong bì A6*);
- Phiếu dán ảnh (*dán kèm 3 ảnh 3x4 mới nhất, không quá 3 tháng*);
- Bài luận về dự định nghiên cứu (*07 bộ*);
- Hai (*02*) thư giới thiệu (*theo mẫu*);
- Bảng kê danh mục và các Bản sao chụp các bài báo khoa học đã công bố (*nếu có*);
- Giấy xác nhận văn bằng tương đương của Cục Khảo thí và Kiểm định Chất lượng giáo dục đối với trường hợp văn bằng tốt nghiệp đại học hoặc bằng thạc sĩ do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp (*01 bản sao có thi thực hoặc bản copy có mang theo bản gốc*);
- Giấy giới thiệu của cơ quan đối với người đã có việc làm hoặc xác nhận nhân thân của địa phương nơi cư trú đối với người chưa có việc làm (*01 bản chính*);

2

9. Thời gian nộp hồ sơ

- Thời gian nộp hồ sơ dự tuyển: từ ngày ra thông báo **đến hết ngày 08/8/2016**.
- Thời gian trình bày bài luận dự định nghiên cứu: **27, 28/8/2016**.

10. Lệ phí dự tuyển

- | | |
|---|----------------------|
| - Dự tuyển nghiên cứu sinh: | 200.000đ/thí sinh. |
| - Đăng ký dự thi: | 60.000đ/thí sinh. |
| - Chi phí tư vấn, điều chỉnh định hướng nghiên cứu: | 2.740.000đ/thí sinh. |

11. Địa chỉ liên hệ và đăng ký nộp hồ sơ

Hồ sơ đăng ký dự tuyển và mọi chi tiết khác có liên quan xin liên hệ:

Khoa Sau đại học - Trường Đại học Cần Thơ.

Nhà Điều hành, Cổng B, Khu II đường 3 tháng 2, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ.

Điện thoại: 0710.3734401 hoặc 0710.3734402.

Thông tin trên trang website: <http://gs.ctu.edu.vn>

Ghi chú: Khi nộp hồ sơ đăng ký dự thi, thí sinh phải xem kỹ điều kiện được dự thi theo thông báo tuyển sinh của Trường. Hồ sơ dự thi nếu không được Hội đồng Tuyển sinh của Trường xét duyệt sẽ không hoàn trả lệ phí và hồ sơ đã nộp.

Nơi nhận:

- Bộ GD&ĐT;
- Website Trường;
- Các đơn vị trong Trường;
- Lưu: VT, KSĐH, PKHTH.



Hà Thanh Toàn